

KHOA HỌC XÃ HỘI

1/ ĐẶNG, VŨ HOẠT. Lí luận dạy học đại học / Đặng Vũ Hoạt chủ biên, Hà Thị Đức . - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2017. - 187tr. ; 21cm.

Tóm tắt: Trình bày lý luận dạy đại học như là một bộ môn của khoa học giáo dục hiện đại. Quá trình dạy học đại học, quy luật và hệ thống các nguyên tắc dạy học đại học. Nội dung dạy và các phương pháp dạy...

Ký hiệu môn loại: 378.007

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013692-13693

2/ ĐÌNH, GIA KHÁNH. Văn học dân gian Việt Nam / Đình Gia Khánh chủ biên, Chu Xuân Diên, Võ Quang Nhơn . - Tái bản lần thứ 14. - Hà Nội : Giáo dục, 2013. - 840tr ; 24cm

Tóm tắt: Khái niệm về văn học dân gian, sự ra đời và điều kiện lịch sử xã hội của văn học dân gian Việt Nam. Các thể loại văn học dân gian: thần thoại, cổ tích, thơ ca, sử thi, truyện thơ,...Lịch sử của ngành nghiên cứu văn hoá dân gian Việt Nam

Ký hiệu môn loại: 398.209597

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013580-13581

3/ HOÀNG, THỊ PHƯƠNG. Giáo trình giáo dục môi trường cho trẻ mầm non / Hoàng Thị Phương . - In lần thứ 8. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2017. - 104tr. ; 24cm

Tóm tắt: Giáo trình gồm 3 chương và phần phụ lục. Chương 1 - Một số vấn đề chung về giáo dục môi trường; Chương 2 - Cơ sở của giáo dục môi trường cho trẻ mầm non; Chương 3 - Quá trình giáo dục môi trường cho trẻ mầm non; Phần phụ lục giới thiệu quyết định của Chính phủ và chỉ thị của Bộ Giáo dục và đào tạo về vấn đề giáo dục môi trường trong trường học

Ký hiệu môn loại: 372.35

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013624-13625

4/ LÃ, THỊ BẮC LÝ. Giáo trình văn học trẻ em / Lã Thị Bắc Lý . - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2017. - 199tr. ; 24cm

Tóm tắt: Khái quát quá trình sáng tác văn học cho trẻ em ở Việt Nam và một số tác giả tiêu biểu: Võ Quảng, Tô Hoài, Phạm Hồ; Khái quát chung thơ do trẻ em viết và thơ Trần Đăng Khoa; Giới thiệu văn học thiếu nhi nước ngoài

Ký hiệu môn loại: 372.21

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013564-13565

5/ LÊ, THANH VÂN. Con người và môi trường : Giáo trình đào tạo cử nhân Giáo dục mầm non / Lê Thanh Vân / . - In lần thứ 17. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2016. - 135tr. ; 24cm

Tóm tắt: Các mối quan hệ tương tác giữa cơ thể và môi trường; Quần thể, quần xã sinh vật; Quần xã sinh vật; Hệ sinh thái; Sinh quyển và môi trường sống chính; Tài nguyên thiên nhiên, dân số và những vấn đề về giáo dục môi trường.

Ký hiệu môn loại: 333.7

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013558-13559

6/ LÊ, THỊ MAI HOA. Giáo trình bệnh học trẻ em : Dành cho sinh viên ngành Sư phạm Mầm non / Lê Thị Mai Hoa / . - In lần thứ 10. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2016. - 166tr. ; 24cm

Tóm tắt: Giáo trình cung cấp một số kiến thức cơ bản, những kỹ năng cần thiết về giáo dục phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non để đáp ứng với việc đổi mới chương trình chăm sóc - giáo dục mầm non

Ký hiệu môn loại: 372.37

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013554-13555

7/ LÊ, VĂN KHOA. Giáo trình con người và môi trường / Lê Văn Khoa chủ biên,... [et al.] . - Tái bản lần thứ 6. - Hà Nội : Giáo dục, 2013. - 311tr. : bảng, hình ảnh ; 27cm

Ký hiệu môn loại: 363.7

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013542-13543

8/ NGUYỄN, HỮU NHÂN. Giáo trình sinh thái học người / Nguyễn Hữu Nhân, Hoàng Quý Tĩnh . – Hà Nội : Giáo dục, 2011. - 303tr. : minh họa ; 24cm

Tóm tắt: Đề cập đến các hướng tiếp cận sinh thái người trên thế giới. Mô tả về hệ sinh thái và hệ xã hội thực hiện chức năng, cũng như tương tác với tư cách là

các hệ thống thích nghi phức tạp tự điều chỉnh, đồng thời tập trung vào những tương tác giữa hệ xã hội và hệ sinh thái

Ký hiệu môn loại: 304.2

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013640-13641

9/ NGUYỄN, LĂNG BÌNH. Dạy và học tích cực : Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học / Nguyễn Lăng Bình chủ biên, Đỗ Hương Trà / . - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2017. - 199tr. : bảng, ảnh ; 27cm

Tóm tắt: Trình bày một số vấn đề lý luận cơ bản về dạy và học tích cực. Các kỹ thuật, phương pháp và đánh giá trong dạy học tích cực

Ký hiệu môn loại: 371.3

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013604-13605

10/ NGUYỄN, MẠNH HƯỞNG. Giáo dục về biển đảo Tổ quốc Việt Nam : Dành cho học sinh tiểu học / Nguyễn Mạnh Hưởng chủ biên, Hoàng Hải Hà, Lê Thị Thu / . - Hà Nội : Đại học Quốc gia, 2017.- 122tr. : ảnh ; 24cm

Ký hiệu môn loại: 320.159

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013610-13611

11/ NGUYỄN, NGHĨA THÌN. Đa dạng sinh học và tài nguyên di truyền thực vật / Nguyễn Nghĩa Thìn . - In lần thứ 2. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008. - 218tr. : hình vẽ, bảng ; 27cm

Tóm tắt: Các nguyên lý về đa dạng sinh học. Loài là đối tượng đa dạng sinh học. Đa dạng phân loại, hệ sinh thái và di truyền. Giá trị của đa dạng sinh vật và những tác động đối với đa dạng sinh học. Bảo tồn đa dạng sinh vật và đa dạng sinh vật ở Việt Nam. Đa dạng di truyền và vấn đề bảo tồn

Ký hiệu môn loại: 335.95

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013576-13577

12/ NGUYỄN, THỊ BÍCH. Giáo dục về biển đảo Tổ quốc Việt Nam : Dành cho học sinh Trung học cơ sở / Nguyễn Thị Bích (chủ biên), Lê Hiến Chương, Nguyễn Thị Phương Thanh / . - Hà Nội : Đại học Quốc gia, 2017. - 166tr. : ảnh ; 24cm

Ký hiệu môn loại: 320.159

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013612-13613

13/ NGUYỄN, THỊ BÍCH HÀ. Giáo trình văn học dân gian Việt Nam : Dành cho sinh viên Việt Nam học / Nguyễn Thị Bích Hà / . - In lần thứ 4. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2015. - 299tr. ; 21cm

Tóm tắt: Trình bày những vấn đề chung về văn học dân gian. Giới thiệu các thể loại của văn học dân gian như: thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện cười, truyện ngụ ngôn, ca dao, tục ngữ, câu đố...

Ký hiệu môn loại: 398.2

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013618-13619

14/ NGUYỄN, THỊ THẾ BÌNH. Giáo dục về biển đảo Tổ quốc Việt Nam : Dành cho học sinh Trung học phổ thông / Nguyễn Thị Thế Bình / . - Hà Nội : Đại học Quốc gia, 2017. - 174tr. : ảnh ; 24cm

Ký hiệu môn loại: 320.159

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013614-13615

15/ NGUYỄN, XUÂN THANH. Giáo trình kiểm tra và thanh tra giáo dục : Dành cho đào tạo cử nhân chuyên ngành Quản lý giáo dục / Nguyễn Xuân Thanh / . - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2013. - 179tr. : bảng, sơ đồ ; 24cm

Tóm tắt: Đề cập đến những kiến thức cơ bản nhất về kiểm tra, thanh tra giáo dục và nghiệp vụ thanh tra giáo dục. Một số vấn đề chung về kiểm tra và kiểm tra nội bộ nhà trường

Ký hiệu môn loại: 371.2

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013417, DM.013551

16/ Người Bru - Vân Kiều ở Việt Nam = The Bru - Vân Kiều in Viet Nam= . - Hà Nội : Thông tấn, 2017.- 168tr. : ảnh ; 20cm

Tóm tắt: Bao gồm nhiều hình ảnh và bài viết phản ánh những nét cơ bản về đời sống xã hội, vật chất cũng như văn hóa tinh thần, tín ngưỡng của người Bru-Vân Kiều

Ký hiệu môn loại: 305.89593

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013544

17/ PHAN, THỊ HỒNG VINH. Giáo trình giáo dục học T.2 / Phan Thị Hồng Vinh,... [et al.] . - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2018. - 192tr. : bảng, hình vẽ ; 24cm

Tóm tắt: Trình bày lí luận và tổ chức quá trình giáo dục ở trường phổ thông như: Quá trình, nội dung, phương pháp giáo dục, tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông và công tác chủ nhiệm lớp trong nhà trường phổ thông

Ký hiệu môn loại: 370

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013560-13561

18/ PHÙNG, THỊ HẰNG. Giáo trình tâm lý học giáo dục / Phùng Thị Hằng... [et al] . - Thái Nguyên : Đại học Thái Nguyên, 2016. - 187tr ; 24cm

Tóm tắt: Những vấn đề chung của tâm lý học giáo dục. Sự phát triển tâm lý trẻ em. Tâm lý học dạy học. Tâm lý học giáo dục đạo đức. Hỗ trợ tâm lý trong trường học

Ký hiệu môn loại: 370.7

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013719-13720

Kho Xã Hội: XH.057613-57660

19/ ROUSSEAU, JEAN JACQUES. Émile hay là về giáo dục / Jean Jacques Rousseau ; Dịch: Lê Hồng Sâm, Trần Quốc Dương ; Bùi Văn Nam Sơn giới thiệu . - Tái bản lần thứ 5. - Hà Nội : Tri thức, 2017. - 687tr. ; 24cm. - (Tủ sách tinh hoa tri thức thế giới)

Tóm tắt: Trình bày cách chăm sóc sức khỏe, sự phát triển giác quan, các trò chơi giáo dục, các kiến trúc thực nghiệm hướng nghiệp, cách ứng xử trong đời sống, giáo dục đạo đức, giới tính, thẩm mỹ, tôn giáo, hôn nhân

Ký hiệu môn loại: 370

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013584-13585

20/ SKOUSEN, MARK. Ba người khổng lồ trong kinh tế học : Adam Smith, Các Mác và John Maynard Keynes / Mark Skousen ; Dịch: Nguyễn Hoàng Hà... ; Hiệu đính.: Bùi Tất Thắng.... / . - Xuất bản lần thứ 3. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2016. - 380tr. : 8tr. ảnh : hình vẽ, ảnh ; 21cm

Tóm tắt: Sự ra đời của ngành khoa học khai sáng, cách mạng công nghiệp và đại khủng hoảng được mô tả trong sự nghiệp phát triển của ba người khổng lồ Adam Smith, Các Mác và John Maynard Keynes với những nghiên cứu của các ông về các học thuyết kinh tế

Ký hiệu môn loại: 330.15

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013642-13643

21/ TRẦN, BÁ HOÀNH. Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa / Trần Bá Hoành . - In lần thứ 3. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2010. - 257tr ; 24cm

Tóm tắt: Đổi mới phương pháp dạy học - những vấn đề lí luận chung; Chương trình và SGK phổ thông: Dạy học thêm, đổi mới cách viết, xây dựng chương trình...

Ký hiệu môn loại: 371.3

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013630-13631

22/ TRẦN, QUỐC VƯỢNG. Cơ sở văn hóa Việt Nam / Trần Quốc Vượng chủ biên...[et al.] . - Tái bản lần thứ 19. - Hà Nội : Giáo dục, 2017. - 303tr. : ảnh màu ; 21cm

Tóm tắt: Trình bày các khái niệm cơ bản, cấu trúc, các thiết chế và chức năng của văn hóa, diễn trình lịch sử của văn hóa Việt Nam, không gian văn hóa Việt Nam

Ký hiệu môn loại: 306

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013578-13579

23/ TRẦN, THỊ TUYẾT OANH. Đánh giá kết quả học tập / Trần Thị Tuyết Oanh . - In lần thứ 4, có sửa chữa, bổ sung. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2016. - 208tr. ; 21cm

Tóm tắt: Những vấn đề chung và xu về đánh giá kết quả học tập; ; Các phương pháp và công cụ đo lường đánh giá kết quả học tập; Xây dựng một số công cụ đánh giá kết quả học tập; Áp dụng bài kiểm tra tiêu chuẩn hoá và phương pháp đánh giá thái độ rèn luyện của học sinh sinh viên

Ký hiệu môn loại: 371.2

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013628-13629

24/ VŨ, DƯƠNG NINH. Lịch sử quan hệ quốc tế : Từ đầu thời cận đại đến kết thúc Thế chiến thứ hai / Vũ Dương Ninh chủ biên... [et al.] / . - In lần thứ 4. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2017. - 184tr. : minh họa ; 24cm

Tóm tắt: Giới thiệu lịch sử quan hệ quốc tế thời kỳ cận đại đến kết thúc thế chiến thứ hai: Quan hệ quốc tế thời kì đầu của lịch sử cận đại, quan hệ quốc tế ở Châu Âu từ cách mạng Pháp đến hội nghị Viên (1789-1815). Quan hệ quốc tế giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1919-1939)...

Ký hiệu môn loại: 327.09

Số ĐKCB: Kho Đọc Mở: DM.013549-13550